Trường THPT PHÙNG KHẮC KHOAN-TT
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 3

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 13 tháng 01 năm 2020

THỨ	TIẾT	10A9 (Mận(S))	10A10 (Mai(A))	10A11 (Ngọc(A))	10A12 (M.Hương(A))	10A13 (Nga(S))	10A14 (Hoa(A))	11A1 (Chí(T))	11A2 (Thủy(L))	11A3 (Thủy(KT))	11A4 (Lan(Đ))
2	1	NN-H.Hương(A)	Lý-Thư(HD)	CNghệ-Thủy(KT)	Sử-Nga(S)	Địa-Yến(Đ)	Địa-Thuý(Đ)	Toán-Chí(T)	Sử-Diễm(S)	Sử-Nụ(S)	CNghệ-Hiền(CN)
	2	Sử-Mận(S)	NN-Mai(A)	Sử-Nga(S)	Văn-Yến(V)	CNghệ-Thủy(KT)	Sử-Nụ(S)	Toán-Chí(T)	TD-Hiếu(TD)	Địa-Lan(Đ)	Sử-Diễm(S)
	3	Địa-Thuý(Đ)	NN-Mai(A)	Lý-Thư(L)	NN-M.Hương(A)	Sử-Nga(S)	Lý-Thư(HD)	TD-Hiếu(TD)	Lý-Thủy(L)	CNghệ-Hiền(CN)	Địa-Lan(Đ)
	4	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	5	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
3	1	Văn-Hồng(V)	Sinh-THU(S)	QP-TùngQP	Văn-Yến(V)	Toán-Thái(T)	Tin-Tiến(T)	Văn-Oanh(VHD)	Toán-Kiến(T)	NN-Cường(A)	Tin-Phượng
	2	Văn-Hồng(V)	Sử-Nghĩa(S)	Địa-Liên(Đ)	Lý-Mai(L)	Toán-Thái(T)	TD-Thắng	Văn-Oanh(VHD)	Toán-Kiến(T)	CNghệ-Hiền(CN)	Toán-Nam(T)
	3	Toán-Thái(T)	QP-TùngQP	TD-Thắng	Toán-Dũng(T)	Sinh-Bảy(S)	Toán-Hiền(T)	Địa-Liên(Đ)	Văn-PhanVân(V)	Sinh-THU(S)	Toán-Nam(T)
	4	Toán-Thái(T)	CNghệ-Tơ(S)	Toán-Lan(T)	QP-TùngQP	TD-Thắng	Toán-Hiền(T)	Tin-Phượng	TD-Hiếu(TD)	GDCD-Hạnh	Văn-PhanVân(V)
	5	QP-TùngQP	Toán-Dũng(T)	Toán-Lan(T)	TD-Thắng	Tin-Tiến(T)	Sinh-THU(S)	TD-Hiếu(TD)	Địa-Liên(Đ)	Tin-Phượng	Văn-PhanVân(V)
4	1	Hoá-Hằng(H)	Văn-Hồng(V)	NN-Ngọc(A)	NN-M.Hương(A)	Hoá-Tuấn(H)	Hoá-Hiền(H)	NN-Chung(A)	QP-TiếnQp	Lý-Quyên(LHD)	Toán-Nam(T)
	2	Tin-Quang	Văn-Hồng(V)	Tin-Tiến(T)	NN-M.Hương(A)	Hoá-Tuấn(H)	Toán-Hiền(T)	Lý-Quyên(LHD)	Hoá-Hằng(H)	Toán-An(T)	NN-Cường(A)
	3	Lý-Trung(L)	TD-Thắng	Văn-Yến(V)	Toán-Dũng(T)	Toán-Thái(T)	Toán-Hiền(T)	QP-TiếnQp	NN-Chung(A)	Hoá-Hằng(H)	NN-Cường(A)
	4	Toán-Thái(T)	Toán-Dũng(T)	Văn-Yến(V)	Sinh-Bảy(S)	NN-M.Hương(A)	TD-Thắng	CNghệ-Hiền(CN)	NN-Chung(A)	Văn-Hồng(V)	Lý-Quyên(LHD)
	5	Toán-Thái(T)	Toán-Dũng(T)	Hoá-Hiền(H)	Hoá-Thanh(H)	NN-M.Hương(A)	Tin-Tiến(T)	GDCD-Hạnh	CNghệ-Hiền(CN)	Văn-Hồng(V)	QP-TiếnQp
5	1	NN-H.Hương(A)	Văn-Hồng(V)	CNghệ-Thủy(KT)	Văn-Yến(V)	Văn-Oanh(VHD)	Hoá-Hiền(H)	Lý-Quyên(LHD)	Lý-Thủy(L)	Toán-An(T)	CNghệ-Hiền(CN)
	2	NN-H.Hương(A)	TD-Thắng	Văn-Yến(V)	CNghệ-Thủy(KT)	Văn-Oanh(VHD)	Văn-Hồng(V)	Toán-Chí(T)	GDCD-Hạnh	TD-ThủyQP	Sinh-Thanh(S)
	3	TD-Thắng	Hoá-Hằng(H)	Toán-Lan(T)	Toán-Dũng(T)	CNghệ-Thủy(KT)	Văn-Hồng(V)	Hoá-Hiền(H)	CNghệ-Hiền(CN)	Lý-Quyên(LHD)	NN-Cường(A)
	4	Tin-Quang	CNghệ-Tơ(S)	Toán-Lan(T)	Toán-Dũng(T)	Lý-Trang(L)	NN-Hoa(A)	Hoá-Hiền(H)	Toán-Kiến(T)	NN-Cường(A)	TD-ThủyQP
	5	CNghệ-Tơ(S)	Toán-Dũng(T)	Hoá-Hiền(H)	TD-Thắng	Lý-Trang(L)	CNghệ-Thủy(KT)	CNghệ-Hiền(CN)	Toán-Kiến(T)	Văn-Hồng(V)	GDCD-Hạnh
6	1	Văn-Hồng(V)	GDCD-Hương	Tin-Tiến(T)	Tin-MINH	GDCD-Hằng	QP-TiếnQp	Sinh-THU(S)	NN-Chung(A)	Hoá-Hằng(H)	Lý-Quyên(LHD)
	2	CNghệ-Tơ(S)	Tin-Tiến(T)	GDCD-Hằng	Tin-MINH	TD-Thắng	NN-Hoa(A)	NN-Chung(A)	Sinh-THU(S)	NN-Cường(A)	Hoá-Hằng(H)
	3	TD-Thắng	Tin-Tiến(T)	NN-Ngọc(A)	Lý-Mai(L)	Toán-Thái(T)	Lý-Thư(HD)	NN-Chung(A)	Tin-Phượng	QP-TiếnQp	Văn-PhanVân(V)
	4	Hoá-Hằng(H)	Lý-Thư(HD)	Sinh-THU(S)	GDCD-Hằng	QP-TiếnQp	Văn-Hồng(V)				
	5	Sinh-THU(S)	Hoá-Hằng(H)	TD-Thắng	Hoá-Thanh(H)	Tin-Tiến(T)	GDCD-Hằng				
7	1	NN-H.Hương(A)	Sử-Nghĩa(S)	Sử-Nga(S)	Địa-Yến(Đ)	Văn-Oanh(VHD)	NN-Hoa(A)	Toán-Chí(T)	Sinh-THU(S)	Toán-An(T)	Toán-Nam(T)
	2	Sử-Mận(S)	Địa-Yến(Đ)	Lý-Thư(L)	NN-M.Hương(A)	Sử-Nga(S)	NN-Hoa(A)	Văn-Oanh(VHD)	Hoá-Hằng(H)	Toán-An(T)	TD-ThủyQP
	3	GDCD-Hương	NN-Mai(A)	NN-Ngọc(A)	CNghệ-Thủy(KT)	NN-M.Hương(A)	Sử-Nụ(S)	Sinh-THU(S)	Văn-PhanVân(V)	TD-ThủyQP	Hoá-Hằng(H)
	4	Lý-Trung(L)	NN-Mai(A)	NN-Ngọc(A)	Sử-Nga(S)	NN-M.Hương(A)	CNghệ-Thủy(KT)	Sử-Diễm(S)	Văn-PhanVân(V)	Sinh-THU(S)	Sinh-Thanh(S)
	5	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp

Trường THPT PHÙNG KHẮC KHOAN-TT
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 3

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 13 tháng 01 năm 2020

THỨ	TIẾT	11A5 (Nam(T))	11A6 (Thanh(S))	11A7 (Hương)	11A8 (Xuân(L))	11A9 (Thuý(Đ))	11A10 (Yến(Đ))	11A11 (Vinh(Đ))	11A12 (Nụ(S))	11A13 (Thư(L))	11A14 (Nghĩa(S))
2	1	Lý-Thủy(L)	NN-Ngọc(A)	Toán-Hảo(T)	Lý-Xuân(L)	Toán-Thao(T)	Văn-PhongVân(V	Toán-Nguyệt(T)	CNghệ-Tuyên(CN)	Toán-Thái(T)	Sử-Nghĩa(S)
	2	CNghệ-Hiền(CN)	NN-Ngọc(A)	Toán-Hảo(T)	Sử-Nghĩa(S)	Toán-Thao(T)	Lý-Xuân(L)	Toán-Nguyệt(T)	Lý-Mai(L)	Toán-Thái(T)	CNghệ-Tuyên(CN)
	3	Toán-Nam(T)	Lý-Xuân(L)	Sử-Diễm(S)	NN-Ngọc(A)	Sử-Nghĩa(S)	Địa-Yến(Đ)	CNghệ-Tuyên(CN)	NN-Hoa(A)	Hoá-Nam(H)	Văn-Yến(V)
	4	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	5	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
3	1	NN-Tuyết(A)	Toán-Lan(T)	CNghệ-Hiền(CN)	Toán-Chí(T)	CNghệ-Tuyên(CN)	Toán-Thao(T)	Địa-Vinh(Đ)	Toán-Dũng(T)	Sử-Nghĩa(S)	Sinh-Bảy(S)
	2	NN-Tuyết(A)	Toán-Lan(T)	Văn-PhanVân(V)	Toán-Chí(T)	TD-NamTD	Toán-Thao(T)	NN-Cường(A)	Toán-Dũng(T)	Văn-Thái(V)	Văn-Yến(V)
	3	GDCD-Hạnh	Tin-Tiến(T)	TD-NamTD	Hoá-Lý(H)	Sinh-Tơ(S)	NN-Cường(A)	CNghệ-Tuyên(CN)	Văn-Yến(V)	Văn-Thái(V)	Tin-Phượng
	4	Toán-Nam(T)	Văn-Oanh(VHD)	NN-Cường(A)	Sinh-Bảy(S)	Văn-Hồng(V)	CNghệ-Tuyên(CN)	Tin-Tiến(T)	Văn-Yến(V)	Sinh-THU(S)	Toán-Kiến(T)
	5	Tin-Quang	CNghệ-Hiền(CN)	NN-Cường(A)	TD-NamTD	Văn-Hồng(V)	Sinh-Tơ(S)	GDCD-Hạnh	Sinh-Bảy(S)	CNghệ-Tuyên(CN)	Toán-Kiến(T)
4	1	Địa-Vinh(Đ)	CNghệ-Hiền(CN)	QP-TrángQP	Tin-Quang	Tin-Tiến(T)	NN-Cường(A)	Toán-Nguyệt(T)	Văn-Yến(V)	Toán-Thái(T)	Sinh-Bảy(S)
	2	QP-TiếnQp	Sinh-Thanh(S)	Toán-Hảo(T)	CNghệ-Hiền(CN)	CNghệ-Tuyên(CN)	TD-BảyTD	Toán-Nguyệt(T)	Hoá-Thanh(H)	NN-Ngọc(A)	GDCD-Hạnh
	3	CNghệ-Hiền(CN)	GDCD-Hạnh	Tin-Tiến(T)	QP-TrángQP	Lý-Quyên(LHD)	CNghệ-Tuyên	TD-BảyTD	Sinh-Bảy(S)	NN-Ngọc(A)	Hoá-Hiền(H)
	4	Sinh-Thanh(S)	Hoá-Tuấn(H)	Hoá-Thanh(H)	NN-Ngọc(A)	Hoá-Hằng(H)	Tin-Tiến(T)	QP-TrángQP	GDCD-Hạnh	TD-BảyTD	Hoá-Hiền(H)
	5	Văn-Yến(V)	Hoá-Tuấn(H)	Sinh-Thanh(S)	Lý-Xuân(L)	QP-TrángQP	Hoá-Hằng(H)	NN-Cường(A)	TD-Thắng	CNghệ-Tuyên	TD-BảyTD
5	1	Sinh-Thanh(S)	Toán-Lan(T)	Toán-Hảo(T)	Toán-Chí(T)	Toán-Thao(T)	Hoá-Hằng(H)	NN-Cường(A)	Tin-Quang	QP-TrángQP	NN-L.Hương(A)
	2	Hoá-Hằng(H)	Toán-Lan(T)	CNghệ-Hiền	Văn-PhongVân(V	Toán-Thao(T)	TD-BảyTD	Lý-Quyên(LHD)	NN-Hoa(A)	Lý-Thư(L)	Lý-Thủy(L)
	3	TD-ThủyQP	Sinh-Thanh(S)	TD-NamTD	Văn-PhongVân(V	Sinh-Tơ(S)	QP-TrángQP	TD-BảyTD	NN-Hoa(A)	GDCD-Hạnh	Toán-Kiến(T)
	4	Văn-Yến(V)	Văn-Oanh(VHD)	Lý-Thủy(L)	CNghệ-Hiền	TD-NamTD	Toán-Thao(T)	Văn-Thái(V)	TD-Thắng	TD-BảyTD	QP-TrángQP
	5	Văn-Yến(V)	TD-ThủyQP	Sinh-Thanh(S)	TD-NamTD	NN-Hoa(A)	Toán-Thao(T)	Hoá-Hằng(H)	QP-TrángQP	Văn-Thái(V)	TD-BảyTD
6	1	NN-Tuyết(A)	Địa-Vi(Đ)	NN-Cường(A)	NN-Ngọc(A)	NN-Hoa(A)	Sinh-Tơ(S)	Sinh-Bảy(S)	Lý-Mai(L)	Toán-Thái(T)	Địa-Vinh(Đ)
	2	TD-ThủyQP	QP-TiếnQp	Địa-Vi(Đ)	Hoá-Lý(H)	Lý-Quyên(LHD)	GDCD-Hương	Sinh-Bảy(S)	Hoá-Thanh(H)	Tin-Phượng	CNghệ-Tuyên
	3	Hoá-Hằng(H)	TD-ThủyQP	Hoá-Thanh(H)	Sinh-Bảy(S)	Văn-Hồng(V)	NN-Cường(A)	Lý-Quyên(LHD)	CNghệ-Tuyên	Địa-Vi(Đ)	Văn-Yến(V)
	4	NghePT-Thanh(S)	NghePT-C.Xuân(S)		NghePT-Tơ(S)						
	5	NghePT-Thanh(S)	NghePT-C.Xuân(S)		NghePT-Tơ(S)						
7	1	Lý-Thủy(L)	Lý-Xuân(L)	Văn-PhanVân(V)	GDCD-Hương	Hoá-Hằng(H)	Sử-Diễm(S)	Văn-Thái(V)	Toán-Dũng(T)	NN-Ngọc(A)	Toán-Kiến(T)
	2	Sử-Diễm(S)	NN-Ngọc(A)	Văn-PhanVân(V)	Văn-PhongVân(V	GDCD-Hương	Lý-Xuân(L)	Văn-Thái(V)	Toán-Dũng(T)	Sinh-THU(S)	NN-L.Hương(A)
	3	Toán-Nam(T)	Sử-Diễm(S)	Lý-Thủy(L)	Toán-Chí(T)	Địa-Thuý(Đ)	Văn-PhongVân(V	Sử-Nghĩa(S)	Địa-Yến(Đ)	Hoá-Nam(H)	NN-L.Hương(A)
	4	Toán-Nam(T)	Văn-Oanh(VHD)	GDCD-Hương	Địa-Thuý(Đ)	NN-Hoa(A)	Văn-PhongVân(V	Hoá-Hằng(H)	Sử-Nụ(S)	Lý-Thư(L)	Lý-Thủy(L)
	5	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp